

Bắc Giang, ngày 09 tháng 01 năm 2025

THÔNG BÁO MỜI CHÀO GIÁ

Công ty nhiệt điện Sơn Động – TKV đang có kế hoạch tổ chức mời chào giá đơn hàng: Mua sắm trang bị bảo hộ lao động năm 2025.

Công ty nhiệt điện Sơn Động – TKV kính mời các nhà cung cấp tham gia chào giá đơn hàng: Mua sắm trang bị bảo hộ lao động năm 2025 với các thông tin sau:

Tên Bên mời chào giá: Công ty nhiệt điện Sơn Động - TKV.

Địa chỉ: TDP Đồng Rì, Thị trấn Tây Yên Tử, Huyện Sơn Động, Tỉnh Bắc Giang.

Điện thoại: 0240 3 588 026.

Fax: 0240 3 588 211.

Nội dung mời chào giá:

1. Tên đơn hàng: Mua sắm trang bị bảo hộ lao động năm 2025.

2. Số hiệu đơn hàng: 04.11.24

3. Hình thức lựa chọn nhà cung cấp: Báo giá cạnh tranh thông thường.

4. Thời gian phát hành hồ sơ mời chào giá: Từ thời điểm hồ sơ mời chào giá được đăng tải trên website của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam (có địa chỉ: <http://www.vinacomin.vn>) và website của Tổng công ty Điện lực – TKV (có địa chỉ: <http://www.dienluockv.vn>) đến trước 14 giờ 00 phút, ngày 16 tháng 01 năm 2025.

4. Địa điểm phát hành hồ sơ mời chào giá: Hồ sơ được phát hành miễn phí tại Mục: Thông tin đấu thầu trên website của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam (có địa chỉ: <http://www.vinacomin.vn>) và Mục: Thông tin đấu thầu trên website của Tổng công ty Điện lực – TKV (có địa chỉ: <http://www.dienluockv.vn>) hoặc tại Văn phòng Công ty nhiệt điện Sơn Động – TKV (địa chỉ: Tổ dân phố Đồng Rì, Thị trấn Tây Yên Tử, Huyện Sơn Động, Tỉnh Bắc Giang).

5. Địa chỉ tiếp nhận Hồ sơ chào giá: Tại Văn phòng Công ty Nhiệt điện Sơn Động – TKV (địa chỉ: Tổ dân phố Đồng Rì, Thị trấn Tây Yên Tử, Huyện Sơn Động, Tỉnh Bắc Giang).

6. Thời điểm hết hạn nộp Hồ sơ chào giá: 14 giờ 00 phút, ngày 16 tháng 01 năm 2025.

7. Hồ sơ chào giá sẽ được mở công khai vào 14 giờ 30 phút, ngày 16 tháng 01 năm 2025 tại Văn phòng Công ty Nhiệt điện Sơn Động – TKV (Tổ dân phố Đồng Rì, thị trấn Tây Yên Tử, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang).

Công ty Nhiệt điện Sơn Động – TKV kính mời đại diện của các nhà cung cấp nộp Hồ sơ chào giá tới tham dự lễ mở Hồ sơ chào giá vào thời gian và địa điểm nêu trên.

Trân trọng và mong nhận được sự hợp tác của quý các nhà cung cấp ./.

Nơi nhận:

- Công thông tin điện tử TKV;
- Công thông tin điện tử Tổng công ty điện lực TKV;
- Lưu VT, KHĐTVT.

GIÁM ĐỐC 

Nguyễn Đình Tuấn

**TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC - TKV
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN SƠN ĐỘNG - TKV**

HỒ SƠ MỜI CHÀO GIÁ

Tên đơn hàng: Mua sắm trang bị Bảo hộ lao động năm 2025

Số hiệu đơn hàng: 04.11.24

Phát hành ngày: 09/01/2025

Bắc Giang, ngày 09 tháng 01 năm 2025

**BÊN MỜI CHÀO GIÁ
GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Đình Tuấn

GIẢI THÍCH TỪ NGỮ:

Từ/ cụm từ	Giải nghĩa
ĐLTKV	Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP
Bên mời chào giá	Công ty Nhiệt điện Sơn Động - TKV
HSMCG	Hồ sơ mời chào giá
HSCG	Hồ sơ chào giá
VND	Đồng Việt Nam
NCC	Nhà cung cấp tham gia chào giá
BHLĐ	Bảo hộ lao động

Chương I. YÊU CẦU VỀ HỒ SƠ CHÀO GIÁ

Mục 1: Bên mời chào giá

1. Tên của Bên mời chào giá: Công ty Nhiệt điện Sơn Động - TKV
2. Bên mời chào giá mời các nhà cung cấp tham gia chào giá cung cấp vật tư theo đơn hàng: Mua sắm trang bị Bảo hộ lao động năm 2025
3. Loại hợp đồng: Theo đơn giá cố định.
4. Thời gian thực hiện hợp đồng: Từ khi hợp đồng có hiệu lực đến hết ngày 31/12/2025.

Mục 2: Các yêu cầu về vật tư:

Phạm vi công việc yêu cầu của đơn hàng nêu tại chương II của Hồ sơ mời chào giá này.

Hàng hóa được cung cấp phải là hàng mới 100%, đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về chủng loại, số lượng, thông số kỹ thuật, kỹ hiệu mã hiệu và đảm bảo an toàn trong quá trình vận chuyển, bốc xếp, lưu kho hàng hóa.

Mục 3: Các yêu cầu về tư cách pháp nhân, năng lực và kinh nghiệm của Nhà cung cấp:

Nhà cung cấp phải nộp các tài liệu sau:

1. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương (Nhà cung cấp phải nộp bản gốc hoặc bản sao có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền trong vòng 06 tháng trở lại đây tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ chào giá).

2. Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của người ký đơn chào hàng (Giấy ủy quyền, quyết định bổ nhiệm hoặc văn bản tương đương).

3. Tài liệu chứng minh năng lực kinh nghiệm:

- Bản giới thiệu về Nhà cung cấp;

- Báo cáo tài chính trong năm 2023 và Tờ khai quyết toán thuế TNDN năm 2023, kèm theo thông báo của cơ quan thuế về việc chấp nhận nộp Hồ sơ khai thuế điện tử. Yêu cầu doanh thu năm 2023 (không bao gồm thuế VAT) có giá trị tối thiểu là 1.424.961.809 đồng, lợi nhuận và giá trị tài sản ròng của nhà cung cấp trong năm 2023 phải dương.

- Trường hợp NCC là hộ kinh doanh, NCC không phải nộp báo cáo tài chính, không phải đáp ứng yêu cầu về giá trị tài sản ròng.

- Tối thiểu 01 hợp đồng cung cấp về các chủng loại vật tư hàng hóa giống hoặc có tính chất tương tự đơn hàng từ năm 2022 trở lại đây (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ chào giá) bao gồm các tài liệu chứng minh đã hoàn thành hoặc hoàn thành phần lớn các hợp đồng như sau: Biên bản nghiệm thu hoặc Hóa đơn hoặc Biên bản thanh lý hợp đồng. Hợp đồng tương tự và các tài liệu chứng minh NCC phải nộp bản gốc hoặc bản sao có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền trong vòng 06 tháng trở lại đây tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ chào giá. Đã hoàn thành có quy mô (giá trị) tối thiểu: 997.473.266 đồng.

- Nhà cung cấp là đơn vị độc lập hoặc liên danh giữa các nhà cung cấp với điều kiện đảm bảo các yêu cầu của HSMCG.

Mục 4. Các yêu cầu về thương mại:

1. Giá, thuế, phí, lệ phí:

a. Giá chào:

Giá chào là giá do Nhà cung cấp ghi trong đơn chào hàng, bao gồm toàn bộ các chi phí để thực hiện đơn hàng tại địa điểm giao hàng theo yêu cầu của Hồ sơ mời chào giá, bao gồm cả thuế, phí, lệ phí và chi phí liên quan khác. Trường hợp Nhà cung cấp chào giá không bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) thì Hồ sơ chào giá của Nhà cung cấp sẽ bị loại.

b. Trường hợp Nhà cung cấp có đề xuất giảm giá thì có thể theo hình thức thư giảm giá riêng hoặc ghi trực tiếp vào đơn chào hàng và bảo đảm Bên mời chào giá nhận được trước thời điểm hết hạn nộp Hồ sơ chào giá. Trong đề xuất giảm giá, Nhà cung cấp cần nêu rõ nội dung và cách thức giảm giá vào các hạng mục cụ thể nêu trong phạm vi công việc. Trường hợp không nêu rõ cách thức giảm giá thì được hiểu là giảm đều theo tỷ lệ cho tất cả hạng mục. Thư giảm giá gửi sau thời điểm hết hạn nộp Hồ sơ chào giá sẽ không được chấp nhận.

c. Nhà cung cấp phải chào toàn bộ khối lượng hàng hóa vật tư theo yêu cầu tại Chương II của Hồ sơ chào giá này.

2. Địa điểm và thời gian giao hàng:

a. Địa điểm giao hàng tại Kho của Công ty Nhiệt điện Sơn Động – TKV

Địa chỉ: Tổ dân phố Đồng Rì – Thị trấn Tây Yên Tử – Huyện Sơn Động – Tỉnh Bắc Giang.

b. Thời gian giao hàng:

Thời gian giao hàng: Theo nhu cầu của bên mua và giao hàng theo từng đợt (trong vòng 10 ngày kể từ ngày nhận thông báo giao hàng của bên mua).

3. Thanh toán:

Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.

Đồng tiền thanh toán: Đồng Việt Nam.

Thời hạn thanh toán: Bên A sẽ thanh toán cho Bên B 100% giá trị lô hàng theo thực tế giao nhận (nếu Bên B cung cấp bảo lãnh bảo hành 5% bằng hình thức thư bảo lãnh của Ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành) hoặc thanh toán 95% giá trị lô hàng theo thực tế giao nhận (nếu Bên B không cung cấp bảo lãnh bảo hành 5%) trong vòng 30 ngày làm việc và kể từ ngày bên A nhận được đầy đủ bộ hồ sơ đề nghị thanh toán hợp lệ của bên B.

Bộ chứng từ thanh toán bao gồm:

- Văn bản đề nghị thanh toán;
- Biên bản xác nhận giữa hai bên về giá trị thanh toán mỗi lô hàng;

- Hóa đơn GTGT;
- Biên bản kiểm nghiệm vật tư (kiểm nghiệm thu, bàn giao);
- Tài liệu chứng minh xuất xứ, chất lượng hàng hóa.

4. Bảo hành, hỗ trợ kỹ thuật, dịch vụ sau bán hàng:

- Nhà cung cấp phải cam kết bảo hành hàng hóa trong thời hạn quy định tại Hồ sơ mời chào giá này.

5. Nhà sản xuất, nguồn gốc, xuất xứ:

Hàng hoá được chào phải thể hiện rõ nhà sản xuất, xuất xứ và có nguồn gốc hợp pháp.

Mục 5: Chi phí, đồng tiền và ngôn ngữ trong chào giá:

1. Nhà cung cấp phải chịu mọi chi phí liên quan đến quá trình tham dự chào giá.
2. Đồng tiền tham dự chào giá và đồng tiền thanh toán là Việt Nam Đồng.
3. Hồ sơ chào giá cũng như tất cả các văn bản tài liệu liên quan đến hồ sơ chào giá được trao đổi giữa Bên mời chào giá và nhà cung cấp được thể hiện bằng tiếng Việt. Các tài liệu và tư liệu bổ trợ trong Hồ sơ chào giá có thể được viết bằng ngôn ngữ khác nhưng kèm theo bản dịch sang tiếng Việt có xác nhận đóng dấu của cơ quan dịch thuật. Trường hợp thiếu bản dịch, bên mời chào giá có thể yêu cầu nhà cung cấp bổ sung.

Mục 6: Nội dung của hồ sơ chào giá:

Nhà cung cấp phải chuẩn bị 01 bản gốc và 01 bản sao. Hồ sơ chào giá bao gồm các nội dung sau:

1. Đơn chào giá theo Mẫu số 01, Biểu giá chào hàng theo mẫu số 02 Chương III – Biểu mẫu

Nhà cung cấp phải nộp Hồ sơ chào giá có đơn hàng và biểu giá theo Mẫu số 01, Mẫu số 02 Chương III – Biểu mẫu, các ô để trống phải điền đầy đủ thông tin theo yêu cầu.

Trường hợp tại cột “đơn giá” và cột “thành tiền” của một mục mà Nhà cung cấp không ghi giá trị hoặc ghi là “0” thì được coi là Nhà cung cấp đã phân bổ giá của mục này vào các mục khác thuộc đơn hàng, Nhà cung cấp phải có trách nhiệm thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu nêu trong Hồ sơ mời chào giá với đúng giá đã chào.

2. Bảo đảm tham gia chào giá theo hình thức nộp tiền mặt, chuyển khoản cho Bên mời chào giá hoặc thư bảo lãnh do ngân hàng, Tổ chức tài chính hoạt động tại Việt Nam phát hành cho bên thụ hưởng là Bên mời chào giá, bao gồm đầy đủ các nội dung cơ bản của bảo lãnh tham gia chào giá. Trường hợp Bảo đảm tham gia chào giá được thực hiện thông qua chuyển khoản Bên tham gia chào giá chuyển tiền vào tài khoản có thông tin như sau:

+ Tên chủ tài khoản: Công ty Nhiệt điện Sơn Động – TKV.

+ Số tài khoản: 2509211000002

+ Mở tại: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Sơn Động - Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam.

+ Nội dung chuyển khoản: Bảo đảm tham gia chào giá đơn hàng: Mua sắm trang bị bảo hộ lao động năm 2025 theo thông báo mời chào giá số 133/TB-NĐSD ngày 09/01/2025.

- Giá trị của Bảo đảm tham gia chào giá: **40.000.000 đồng** (bằng chữ: Bốn mươi triệu đồng chẵn).

- Thời gian có hiệu lực của bảo lãnh tham gia chào giá là 75 ngày kể từ ngày hết hạn nộp HSCG.

- Nhà cung cấp không được hoàn trả giá trị bảo đảm tham gia chào giá trong các trường hợp sau đây:

+ Nhà cung cấp có văn bản rút Hồ sơ chào giá sau thời điểm hết hạn nộp Hồ sơ chào giá và trong thời gian có hiệu lực của Hồ sơ chào giá;

+ Nhà cung cấp không tiến hành hoặc từ chối tiến hành ký kết hợp đồng khi được lựa chọn, trừ trường hợp bất khả kháng.

+ Nhà cung cấp không thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo quy định tại mục 12.

3. Các tài liệu chứng minh tư cách pháp nhân, năng lực kinh nghiệm của Nhà cung cấp theo quy định tại Mục 3 của Hồ sơ mời chào giá này.

4. Bảng kê các điều kiện thương mại: Giao hàng, thanh toán, bảo hành, hỗ trợ kỹ thuật, dịch vụ sau bán hàng (nếu có), v.v theo Mẫu 03, Chương III – Biểu mẫu.

5. Bảng liệt kê chi tiết danh mục hàng hóa phù hợp với yêu cầu về phạm vi cung cấp nêu tại Chương II – Phạm vi, yêu cầu của đơn hàng, bao gồm các tài liệu chứng minh về nguồn gốc xuất xứ theo Mẫu 04, Chương III – Biểu mẫu.

6. Phương án cung cấp, vận chuyển hàng hóa an toàn đến nơi giao nhận, phù hợp với yêu cầu về tiến độ cung cấp.

7. Bản cam kết đáp ứng các điều kiện chính của hợp đồng nêu tại Mẫu 05, Chương III – Biểu mẫu.

Mục 7: Thời gian phát hành hồ sơ chào giá và thời hạn hiệu lực của hồ sơ chào giá:

1. Thời gian phát hành hồ sơ mời chào giá: Từ thời điểm hồ sơ mời chào giá được đăng tải trên website của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam (có địa chỉ: <http://www.vinacomin.vn>) và website của Tổng công ty Điện lực – TKV (có địa chỉ: <http://www.dienluockv.vn>).

2. Thời hạn hiệu lực của hồ sơ chào giá là 45 ngày kể từ ngày có thời điểm hết hạn nộp hồ sơ chào giá là 14 giờ 00 phút ngày 16/01/2025.

Mục 8: Nộp, tiếp nhận, mở hồ sơ chào giá:

1. Hồ sơ chào giá phải được nộp trong phong bì dán kín (Bên ngoài phong bì ghi rõ Hồ sơ chào giá đơn hàng: Mua sắm trang bị bảo hộ lao động năm 2025 theo Thông báo mời chào giá số 133/TB-NĐSD ngày 09/01/2025) có niêm phong gửi trực tiếp qua đường bưu điện về địa chỉ: Công ty Nhiệt điện Sơn Động – TKV (Địa chỉ: Tổ dân phố Đồng Rì – Thị trấn Tây Yên Tử – Sơn Động – Bắc Giang) hoặc nộp trực tiếp tại địa chỉ: Công ty Nhiệt điện Sơn Động - TKV, Tổ dân phố Đồng Rì, Thị trấn Tây Yên Tử, Huyện Sơn Động, Tỉnh Bắc Giang (Ghi chú: Hồ sơ chào giá nộp trực tiếp - người đến nộp phải mang theo Giấy giới thiệu và bản sao CMND hoặc CCCD còn giá trị), không muộn hơn 14 giờ 00 phút ngày 16/01/2025. Hồ sơ chào giá được gửi đến Bên mời chào giá sau thời điểm hết hạn nộp hồ sơ chào giá sẽ không được xem xét.

2. Các hồ sơ chào giá sẽ được mở đồng thời và công khai tại Văn phòng Công ty Nhiệt điện Sơn Động – TKV (địa chỉ Tổ dân phố Đồng Rì – Thị trấn Tây Yên Tử – Sơn Động – Bắc Giang) vào hồi 14 giờ 30 phút ngày 16/01/2025. Bên mời chào giá mời các nhà cung cấp đã nộp hồ sơ chào giá chứng kiến và xác nhận việc mở các Hồ sơ chào giá, tuy nhiên trong mọi trường hợp việc mở Hồ sơ chào giá vẫn được tiến hành vào thời gian đã được quy định trong Thư mời chào giá mà không phụ thuộc vào việc có mặt hay không của các nhà cung cấp này.

3. Các thông tin về nội dung chủ yếu của Hồ sơ chào giá của các nhà cung cấp sẽ được lập thành một biên bản chung để làm cơ sở đánh giá lựa chọn nhà cung cấp.

4. Bên mời chào giá chịu trách nhiệm bảo mật các thông tin trong các hồ sơ chào giá cho đến khi công bố kết quả lựa chọn nhà cung cấp.

Mục 9. Làm rõ Hồ sơ chào giá

1. Sau khi mở Hồ sơ chào giá, Nhà cung cấp có trách nhiệm làm rõ Hồ sơ chào giá theo yêu cầu của Bên mời chào giá (nếu có). Trường hợp Hồ sơ chào giá của Nhà cung cấp thiếu tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực kinh nghiệm thì Bên mời chào giá yêu cầu Nhà cung cấp làm rõ, bổ sung tài liệu để chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực thực hiện. Đối với các nội dung đề xuất về kỹ thuật, tài chính nêu trong Hồ sơ chào giá của Nhà cung cấp, việc làm rõ phải bảo đảm nguyên tắc không làm thay đổi bản chất của Nhà cung cấp tham gia chào giá, không làm thay đổi nội dung cơ bản của Hồ sơ chào giá đã nộp, không thay đổi giá chào.

2. Việc làm rõ Hồ sơ chào giá giữa Nhà cung cấp và Bên mời chào giá được thực hiện thông qua văn bản.

3. Trong thời gian 03 ngày kể từ ngày mở Hồ sơ chào giá, trường hợp Nhà cung cấp phát hiện Hồ sơ chào giá của mình thiếu các tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực thực hiện thì Nhà cung cấp được phép gửi tài liệu đến Bên mời chào giá để làm rõ về tư cách hợp lệ, năng lực thực hiện của mình. Bên mời chào giá có trách nhiệm tiếp nhận những tài liệu làm rõ của Nhà cung cấp để xem xét, đánh giá. Các tài liệu làm rõ về tư cách hợp lệ, năng lực kinh nghiệm được coi như một phần của Hồ sơ chào giá.

4. Việc làm rõ Hồ sơ chào giá chỉ được thực hiện giữa Bên mời chào giá và Nhà cung cấp có Hồ sơ chào giá cần phải làm rõ. Các tài liệu làm rõ về tư cách hợp lệ, năng

lực thực hiện được coi là một phần của Hồ sơ chào giá và được Bên mời chào giá bảo quản như Hồ sơ chào giá.

Đối với các nội dung làm rõ ảnh hưởng trực tiếp đến việc đánh giá tư cách hợp lệ, năng lực thực hiện và yêu cầu về kỹ thuật, tài chính nếu quá thời hạn làm rõ mà Nhà cung cấp không làm rõ được hoặc có văn bản làm rõ nhưng không đáp ứng được yêu cầu làm rõ của Bên mời chào giá thì Bên mời chào giá sẽ đánh giá Hồ sơ chào giá của Nhà cung cấp theo Hồ sơ chào giá đã nộp hợp lệ trước đó.

Mục 10: Đánh giá hồ sơ chào giá

Việc đánh giá hồ sơ chào giá được thực hiện theo các bước dưới đây:

1. Đánh giá chi tiết về tính hợp lệ hồ sơ chào giá và năng lực nhà cung cấp:

Các tiêu chuẩn đánh giá được sử dụng theo tiêu chí “Đạt” và “Không đạt”. Nhà cung cấp phải đạt cả 05 nội dung nêu tại bảng sau thì được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về tính hợp lệ hồ sơ năng lực và tư cách nhà cung cấp.

TT	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1	Tính hợp lệ của hồ sơ		
	Thời gian nộp	Không muộn hơn 14 giờ 00 phút ngày 16/01/2025	Đạt
	Niêm phong	Nộp trong phong bì dán kín	Đạt
	Số lượng Hồ sơ chào giá	01 bản gốc và 01 bản sao	Đạt
	Bảo lãnh chào giá	Có bảo lãnh tham gia chào giá trước thời gian hết hạn nộp Hồ sơ chào giá	Đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
2	Tư cách pháp nhân	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp bản sao có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền trong vòng 06 tháng trở lại đây tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ chào giá	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
3	Năng lực cung cấp		
3.1	Hợp đồng tương tự	Các hợp đồng tương tự trong 03 năm trở lại đây được yêu cầu tại mục 3 của Hồ sơ mời chào giá này (có tài liệu chứng minh đã hoàn thành hợp đồng).	Đạt

		Đã hoàn thành có quy mô (giá trị) tối thiểu: 997.473.266 đồng	
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
4	Năng lực tài chính	Nhà cung cấp phải chứng minh tình hình tài chính đáp ứng yêu cầu như quy định tại khoản 3- Mục 3 của Hồ sơ chào giá. Yêu cầu doanh thu năm 2023 (không bao gồm thuế VAT) có giá trị tối thiểu là 1.424.961.809 đồng, lợi nhuận và giá trị tài sản ròng của nhà cung cấp trong năm 2023 phải dương.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
5	Yêu cầu về thương mại		
5.1	Địa điểm giao hàng	Tại kho của Công ty Nhiệt điện Sơn Động (Địa chỉ: Tổ dân phố Đồng Rì – Thị trấn Tây Yên Tử – Sơn Động – Bắc Giang)	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
5.2	Thời gian giao hàng	Giao hàng theo từng đợt (trong vòng 10 ngày kể từ ngày nhận được thông báo giao hàng của bên mua)	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
5.3	Hiệu lực của Hồ sơ chào giá	45 ngày kể từ ngày có thời điểm hết hạn nộp hồ sơ chào giá.	Đạt
		Ít hơn 45 ngày kể từ ngày có thời điểm hết hạn nộp hồ sơ chào giá.	Không đạt

2. Đánh giá về kỹ thuật:

Các hồ sơ chào giá phải đáp ứng đầy đủ các yêu cầu quy định tại bước đánh giá chi tiết về tính hợp lệ hồ sơ năng lực và tư cách nhà cung cấp mới được đánh giá về mặt kỹ thuật. Các tiêu chuẩn đánh giá được sử dụng theo tiêu chí “Đạt” và “Không đạt”, hồ sơ chào giá sẽ vượt qua bước đánh giá chi tiết về mặt kỹ thuật khi tất cả yêu cầu về kỹ thuật đều được đánh giá là “Đạt”.

Chi tiết về tiêu chuẩn đánh giá về mặt kỹ thuật như sau:

TT	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1	Quy cách thông số kỹ thuật	Đúng thông số như yêu cầu về kỹ thuật tại Chương II: Phạm vi, yêu cầu của Đơn hàng	Đạt
		Không đáp ứng một trong yêu cầu trên	Không đạt

TT	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
2	Khối lượng/số lượng	Đáp ứng yêu cầu tại Chương II: Phạm vi, yêu cầu của Đơn hàng	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
3	Nhà sản xuất, xuất xứ hàng hóa	Đáp ứng yêu cầu quy định tại khoản 5 - Mục 4 của Hồ sơ mời chào giá	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
4	Chào hàng hóa tương đương	Có bảng so sánh thông số kỹ thuật, tài liệu chứng minh của hãng sản xuất đảm bảo đáp ứng được thông số kỹ thuật và chất lượng sản phẩm	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
5	Cam kết cung cấp CO, CQ hoặc giấy chứng nhận xuất xưởng khi giao hàng hoặc bản cam kết nguồn gốc, chất lượng và xuất xứ hàng hóa.	Có Cam kết cung cấp CO, CQ hoặc Giấy chứng nhận xuất xưởng hoặc bản cam kết nguồn gốc, chất lượng và xuất xứ hàng hóa khi giao hàng	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
6	Thời gian bảo hành	Đáp ứng yêu cầu tại Chương II: Phạm vi, yêu cầu của Đơn hàng	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt

Hồ sơ chào giá của Nhà cung cấp là “Đạt” đối với tiêu chuẩn trong các mục kể trên sẽ được coi là “Đạt yêu cầu về mặt kỹ thuật” và được đưa vào đánh giá ở bước tiếp theo.

3. Đánh giá về giá và xếp hạng:

Các hồ sơ chào giá được đánh giá ĐẠT các tiêu chí trên được đánh giá về giá

Giá đánh giá là tổng giá chào của nhà cung cấp đã bao gồm tất cả các loại thuế, phí và các chi phí liên quan được nêu trong mục 4 của Hồ sơ mời chào giá

Hồ sơ chào giá có giá đánh giá thấp nhất (sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giảm giá (nếu có) được xếp hạng thứ nhất và được mời vào thương thảo hợp đồng.

Trong quá trình thương thảo hợp đồng, các bên tham gia thương thảo hoàn thiện dự thảo văn bản hợp đồng và phụ lục hợp đồng. Trường hợp thương thảo không thành công, bên mời chào giá có quyền xem xét, quyết định mời nhà cung cấp xếp hạng tiếp theo vào thương thảo.

Mục 11: Quyết định lựa chọn nhà cung cấp:

Nhà cung cấp được quyết định lựa chọn cung cấp vật tư khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

1. Có hồ sơ chào giá đáp ứng đủ tất cả các yêu cầu trong hồ sơ mời chào giá;
2. Được xem xét đề nghị cung cấp hàng hóa theo xếp hạng các Hồ sơ chào giá từ thứ nhất đến các thứ hạng tiếp theo .

Mục 12: Bảo đảm thực hiện Hợp đồng.

Trước khi hợp đồng có hiệu lực, nhà cung cấp được duyệt phải thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng như sau:

Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 3% tổng giá trị hợp đồng cho bên thụ hưởng là Công ty Nhiệt điện Sơn Động - TKV, hình thức bảo đảm thực hiện hợp đồng gồm ký séc, nộp tiền mặt, chuyển khoản hoặc thư bảo lãnh do ngân hàng, tổ chức tài chính hoạt động tại Việt Nam phát hành.

Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: có hiệu lực kể từ khi phát hành đến hết 30 ngày sau ngày dự kiến hoàn thành nghĩa vụ giao hàng theo hợp đồng.

Mục 13. Hợp đồng

Nhà cung cấp được duyệt sẽ ký kết và thực hiện hợp đồng với Bên mời chào giá với các nội dung hợp đồng bao gồm nhưng không giới hạn bởi các điều kiện chính theo mẫu số 5 Chương III – Biểu mẫu.

CHƯƠNG II: PHẠM VI, YÊU CẦU CỦA ĐƠN HÀNG

Nhà cung cấp phải chào giá hàng hóa theo nội dung yêu cầu dưới đây

1. Phạm vi cung cấp hàng hóa

- Tên đơn hàng: Mua sắm trang bị Bảo hộ lao động năm 2025.
- Số hiệu đơn hàng: 04.11.24
- Địa điểm cung cấp: Tại Kho của Công ty Nhiệt điện Sơn Động - TKV (Tổ dân phố Đồng Ri- Thị trấn Tây Yên Tử- Huyện Sơn Động-Tỉnh Bắc Giang)

2. Yêu cầu kỹ thuật và tiến độ cung cấp

2.1 Tiến độ cấp hàng

Giao hàng theo nhu cầu từng đợt trong năm 2025 (trong vòng 10 ngày kể từ ngày nhận được thông báo giao hàng của bên mua)

2.2 Yêu cầu kỹ thuật

TT	Danh mục hàng hóa	Quy cách, thông số kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Thời gian bảo hành tối thiểu	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
I	TRANG BỊ BHLĐ CÁ NHÂN					
1	Quần áo BHLĐ	Vải kaki loại 1, đặc tính mịn, dày dặn, không phai màu, thấm mồ hôi tốt, thoáng mát vào mùa hè và giữ nhiệt tốt vào mùa đông. Có may thêm dây phản quang, thêu logo Công ty bên trên ngực trái. - Màu vải: Theo yêu cầu của bên Mua - Quần áo được đo, may theo số đo của từng người.	Bộ	475	06 tháng	Hoặc tương đương
2	Quần áo đồng phục văn phòng	- Áo chất liệu vải sợi tre, thêu logo Công ty bên trên ngực trái. - Quần (chân váy) vải biên chữ Italy, vải dày dặn, thấm hút mồ hôi tốt, không xù khi sử dụng. - Màu vải: Theo yêu cầu của bên Mua - Quần áo được đo, may theo số đo của từng người.	Bộ	136	06 tháng	Hoặc tương đương
3	Áo BHLĐ mùa đông	- Áo may 3 lớp: Lớp bên ngoài vải chống nước, chống gió, Lớp bông nén giữ nhiệt tốt và Lớp vải lót - Màu vải: Theo yêu cầu của bên Mua - Áo được đo, may theo số đo của từng người.	Cái	221	06 tháng	Hoặc tương đương
4	Mũ BHLĐ	Chất liệu: HDPE – ABS, Phần trán có bọc lớp mút mềm, thấm hút mồ hôi, phần sau gáy có khóa vận để điều chỉnh kích cỡ, có lót xốp bên trong nón để hấp thụ lực tác động lên mũ, dây quai mũ kiểu chữ Y cố định chắc chắn cả có khóa cài. Dán/in tên và logo Công ty phía trước mũ. Màu sắc: Màu vàng	Cái	265	12 tháng	Hoặc tương đương



TT	Danh mục hàng hóa	Quy cách, thông số kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Thời gian bảo hành tối thiểu	Ghi chú
5	Giấy da (đen) cho Nam	Chất liệu: Da Microfiber (Cấu Tạo collagen như Da Thật), Đế Cao Su - Cỡ giày theo cỡ chân từng người	Đôi	18	06 tháng	Hoặc tương đương
6	Giấy da (đen) cho Nữ	Chất liệu: Da Microfiber (Cấu Tạo collagen như Da Thật), Đế Cao Su - Cỡ giày theo cỡ chân từng người	Đôi	1	06 tháng	Hoặc tương đương
7	Giày mũi sắt BHLĐ	GD-PRS01 Proshield - Chất liệu: bằng da - Mô tả: Giấy da, mũi lót thép, đế cao su tổng hợp - Loại: giày buộc dây, cỡ thấp - Cỡ giày theo cỡ chân từng người	Đôi	16	06 tháng	Hoặc tương đương
8	Giày da BHLĐ cho Nữ	Jogger Bestrun 2 S3, Chống dính, chống dập ngón, chống trượt, chống tĩnh điện, chống dầu mỡ, chống thấm nước - Cỡ giày theo cỡ chân từng người	Đôi	5	06 tháng	Hoặc tương đương
9	Giày da BHLĐ cho Nam	Jogger Bestrun 2 S3, Chống dính, chống dập ngón, chống trượt, chống tĩnh điện, chống dầu mỡ, chống thấm nước - Cỡ giày theo cỡ chân từng người	Đôi	141	06 tháng	Hoặc tương đương
10	Giày da để chịu hóa chất cho Nữ	Giày Jogger: Chống thấm nước, chống tĩnh điện - Chống trơn trượt, chống sốc - Chống dầu, hóa chất - Chống đâm xuyên, chống dập ngón - Cỡ giày theo cỡ chân từng người	Đôi	15	06 tháng	Hoặc tương đương
11	Giày da để chịu hóa chất cho Nam	Giày Jogger: Chống thấm nước, chống tĩnh điện - Chống trơn trượt, chống sốc - Chống dầu, hóa chất - Chống đâm xuyên, chống dập ngón - Cỡ giày theo cỡ chân từng người	Đôi	13	06 tháng	Hoặc tương đương
12	Áo mưa vải bạt	- Chất liệu: Vải chống thấm cao cấp - Đường may chắc chắn, bền đẹp - 3 công dụng: Âm áp khi lạnh - Che chờ khi mưa - Thoát khí - Mũ có ưu điểm dễ dàng gấp gọn giấu nơi cổ áo khi không cần dùng đến - Bộ sản phẩm gồm: 1 áo và 1 quần - Thiết kế có mũ, 2 túi 2 bên & kéo khóa tiện lợi & có túi đựng lịch sự	Bộ	46	06 tháng	Hoặc tương đương
13	Ủng cao su	Safety Jogger Hercules S5 Đế: PVC - Mũi ủng: Bọc thép - Đế ủng: Lót thép - Cỡ giày theo cỡ chân từng người	Đôi	125	06 tháng	Hoặc tương đương

TT	Danh mục hàng hóa	Quy cách, thông số kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Thời gian bảo hành tối thiểu	Ghi chú
14	Xà phòng	Ô mô - loại 0,8kg/túi	Kg	1350		Hoặc tương đương
15	Kính chống bụi	Kính BHLĐ EV105 Công Dụng: Chống bụi Mô Tả: Tròng kính màu trong. Khung kính nhẹ, gọng có thể điều chỉnh kích thước. Có lá chắn hai bên để bảo vệ xung quang mắt. Chất liệu kính polycarbonate bao gồm phần tiếp xúc giữa mũi và kính. Chống đọng sương, trầy xước, và một số hóa chất. Chất Liệu: Polycarbonate	Cái	161	03 tháng	Hoặc tương đương
16	Khẩu trang vải 3 lớp	Khẩu trang vải gồm 3 lớp: 1- Lớp vải ngoài cao cấp 2 - Lớp bông kháng khuẩn 2 lớp 3. Lớp vải lưới thoáng mát bên trong, dây thun co dãn	Cái	3036		Hoặc tương đương
17	Nút tai chống ồn	3M 340-4004 Độ giảm ồn: 25 dB CSA Class AL	Cái	138		Hoặc tương đương
18	Giấy vải BHLĐ	Mẫu giấy AVIA- TD9905 Chất liệu: vải để kẹp buộc dây - Cờ giấy theo cỡ chân từng người	Đôi	34	06 tháng	Hoặc tương đương
19	Găng tay vải	Găng bạt dày 100% cotton, may kỹ và rộng rãi, gồm 2 lớp vải bạt dày và vải lót mỏng may trần. Có thể chống nóng và chống cháy tốt nhờ tác dụng của cotton, găng tay chống cắt tốt, sử dụng rộng rãi trong các nhà máy gỗ, thủ công, cơ khí....	Đôi	1932		Hoặc tương đương
20	Mặt nạ phòng độc	Mặt nạ nửa mặt 3MTM HF-52 Bảo vệ hô hấp cho người lao động khỏi các nhân gây hại trong môi trường làm việc có hơi hoá chất, khí axit, khí halogen... Chất Liệu: Chất liệu silicone mềm mại, cao cấp và nhựa chịu nhiệt	Cái	28	06 tháng	Hoặc tương đương
21	Khẩu trang than hoạt tính	Vải 100% nguyên liệu Cotton, màng lọc ACF và 5 lớp vải lọc loại cao cấp, tẩm than hoạt tính. Dây đeo tai được cấu tạo bằng thun nhưng mềm không gây đau tai trong thời gian dài sử dụng Tính năng : lọc hầu hết các tạp chất có trong không khí ô nhiễm, lọc bụi 99%, lọc mùi hôi trong không khí, hơi hóa chất, khói chì. Ngăn ngừa các loại khí độc như SO2, CO, H2S...từ khí thải động cơ ô tô, xe máy. Bảo vệ da mặt khỏi khói bụi, khí ô nhiễm, tia cực tím...	Cái	34		Hoặc tương đương

TT	Danh mục hàng hóa	Quy cách, thông số kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Thời gian bảo hành tối thiểu	Ghi chú
22	Khẩu trang phòng độc	3M 8822: Van 3M™ Cool Flow™ làm giảm nhiệt bảo vệ người lao động - thậm chí trong điều kiện nóng và ẩm ướt. Dây đeo: cao su Chất liệu: Giấy sợi hoạt tính Tiêu chuẩn: EN 149:2001+A1:2009 FFP2 NR D, CE	Cái	16	06 tháng	Hoặc tương đương
23	Găng tay cao su	Ansell 37-185: Sử dụng trong môi trường làm việc ướt hoặc khô, bảo vệ tay khỏi hóa chất, axit loãng, dầu mỡ Chống hao mòn 4000 Vòng Chống cắt 1,2 lần Chống đâm thủng 60N	Đôi	72	06 tháng	Hoặc tương đương
24	Găng tay len phủ cao su	Chất liệu: Sợi 100% cotton, phủ lớp cao su lòng bàn tay. Chống trơn, chống hóa chất, chống nóng	Đôi	696		Hoặc tương đương
25	Giày cao cổ chống cháy	Jogger Tactic - Da giày: Được làm bằng da bò tốt, chống nước - Mũi giày Composite chống dập ngón chân - Miếng lót bằng sợi Kevlar Flex chống đâm xuyên - Đế giày: Phylon/ Rubber (Phylon là loại vật liệu nổi bật với đặc tính nhẹ, mềm mại, linh hoạt và độ đàn hồi, giảm chấn cực tốt, khả năng chịu lực cao. Đế Rubber (cao su) thì tăng độ bền sử dụng). - Chịu nhiệt tới 300 độ C - Tắm lót: Coolmax, không thấm nước. - Loại: cao cổ. - Cỡ giày theo cỡ chân từng người	Đôi	6	06 tháng	Hoặc tương đương
26	Giày da chống cháy	Jogger Rena: Đế giày bằng cao su, có khả năng chống trơn trượt tốt, chống tĩnh điện, chống dầu, đế giày giảm xung chấn, chịu nhiệt độ dưới 300 độ C - Cỡ giày theo cỡ chân từng người	Đôi	16	06 tháng	Hoặc tương đương
27	Găng tay hàn	Găng tay da hàn EW 14: - Chất liệu: Bền ngoài được làm bằng da lợn, có miếng lót ở lòng bàn tay giúp giảm độ mài mòn - Bền trong gang gia có thêm lớp cotton và lót bông giúp thấm mồ hôi, dễ thao tác, cách nhiệt hiệu quả - Đường viền chỉ dùng sợi kevlar bền chắc - Sản phẩm đạt tiêu chuẩn EN388, EN12477, CE..	Đôi	6	03 tháng	Hoặc tương đương
28	Mặt nạ hàn	Mã: 633P Loại đội đầu - Chất liệu: nhựa Polypropylene - Sản phẩm có bao gồm 2 lớp kính : trắng đen - Kích thước kính : 4 1/4" x 2" - Tiêu chuẩn: CE EN175, ANSI Z87.1	Cái	6	03 tháng	Hoặc tương đương

TT	Danh mục hàng hóa	Quy cách, thông số kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Thời gian bảo hành tối thiểu	Ghi chú
29	Quần áo vải bò	Chất liệu: Vải Jean, Chất vải dày, mềm mịn, đường may chắc chắn. Bảo vệ cơ thể người lao động, chống vắng bắn tia lửa hàn vào người, chống ánh nắng gắt chiếu trực tiếp vào người. + Áo tay dài có cổ, 2 túi hộp trước ngực rất tiện dụng có thể chứa viết và sổ... + Quần dài, 2 túi mô bên đùi, 2 túi hộp ở gối và 2 túi hộp ở mông dùng để đựng các vật dụng thiết yếu khi làm việc. - Size quần áo theo size từng người	Bộ	6	06 tháng	Hoặc tương đương
30	Kính mặt nạ hàn	Kích thước: 110x50x2mm Màu sắc: Màu đen	Cái	36		Hoặc tương đương
31	Quần áo vải y tế	Chất liệu : 100% cotton, 65/35 polyester, PE co giãn 2 chiều và 4 chiều Màu sắc: Màu trắng - Size quần áo theo size từng người	Bộ	4	06 tháng	Hoặc tương đương
32	Đép nhựa quai hậu	Kiểu gót: Đáy phẳng Chất liệu đế: EVA Loại đếp: Quai hậu Chiều cao: 1-3cm - Cỡ đếp theo cỡ chân từng người	Đôi	4	03 tháng	Hoặc tương đương
33	Mũ vải y tế	Chất cấu tạo: Vải Đặc trưng: Mũ trùm đầu. Công dụng và đặc tính: - Mũ y tế phù hợp cho các bác sĩ, y tá - Vải mềm mại đem lại sự dễ chịu cho người dùng.	Cái	4	06 tháng	Hoặc tương đương
34	Găng tay y tế	Găng Tay Cao Su - Màu sắc: Trắng sữa - Tiêu chuẩn: EN374 - Chiều dài: 310 mm, độ dày: 0.1 m	Hộp	1		Hoặc tương đương
II	TRANG BỊ BHLĐ DÙNG CHUNG					
1	Áo mưa vải bạt thân dài	Chất liệu Poly 300D PU chống nước tuyệt đối chịu áp suất nước 10000mmH2O. - Có phản quang an toàn ở trước và sau áo - Áo có 2 túi phía trước tiện dụng - Phụ kiện khóa, cúc. - Áo 2 lớp: Lớp ngoài vải TPU chống nước, bên trong là lớp lưới thoáng khí	Bộ	8	06 tháng	Hoặc tương đương

TT	Danh mục hàng hóa	Quy cách, thông số kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Thời gian bảo hành tối thiểu	Ghi chú
2	Ứng cao su	Safety Jogger Hercules S5 Đế: PVC - Mũi ủng: Bọc thép - Đế ủng: Lót thép - Cỡ giày theo size	Đôi	5	06 tháng	Hoặc tương đương
3	Găng tay chịu axit	Mã hàng hóa: DELTAPLUS VE766 chất liệu : Làm bằng chất liệu PVC Độ dày: chiều dài 62cm, độ dày 1.30mm Tính năng : chống dầu, hóa chất và chịu axit, sử dụng trong môi trường hóa chất đặc biệt Tiêu chuẩn: Đáp ứng tiêu chuẩn EN388 (4121), EN374-2, EN374-3 AKL.	Đôi	4	06 tháng	Hoặc tương đương
4	Quần áo BHLĐ	Vải kaki loại 1, đặc tính mịn, dày dặn, không phai màu, thấm mồ hôi tốt, thoáng mát vào mùa hè và giữ nhiệt tốt vào mùa đông. Có may thêm dây phản quang, thêu logo Công ty bên trên ngực trái. - Máu vải: Theo yêu cầu của bên Mua - Quần áo được may theo size (cỡ)	Bộ	10	06 tháng	Hoặc tương đương
5	Mũ bảo hộ lao động	Chất liệu: HDPE – ABS, Phần trán có bọc lớp mút mềm, thấm hút mồ hôi, phần sau gáy có khóa vận để điều chỉnh kích cỡ, có lót xốp bên trong nón để hấp thụ lực tác động lên mũ, dây quai mũ kiểu chữ Y có định chắc chắn cả có khóa cài. Dán/in tên và logo Công ty phía trước mũ. Màu sắc: Màu xanh nước biển	Cái	20	12 tháng	Hoặc tương đương

ĐƠN CHÀO HÀNG

Ngày:.....[Điền ngày, tháng, năm ký đơn chào hàng]

Tên đơn hàng:[Ghi tên đơn hàng theo Hồ sơ mời chào giá]

Số hiệu đơn hàng:.....[Ghi số hiệu đơn hàng theo Hồ sơ mời chào giá]

Kính gửi: (Điền tên đầy đủ của Bên mời chào giá)

Sau khi nghiên cứu Hồ sơ mời chào giá số hiệu.....mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, [Ghi tên Nhà cung cấp], cam kết thực hiện đơn hàng [Ghi tên và số hiệu đơn hàng] theo đúng yêu cầu của Hồ sơ mời chào giá với tổng số tiền là [Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền] cùng với Bảng giá chào và các điều kiện thương mại kèm theo. Thời gian thực hiện hợp đồng là [Ghi thời gian thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu của đơn hàng]

Chúng tôi cam kết:

1. Chỉ tham gia trong một Hồ sơ chào giá này.
2. Không đang trong quá trình giải thể, không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.
3. Không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự.
4. Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quy định của Luật Đấu thầu.
5. Cung cấp đầy đủ các loại giấy tờ hàng hóa theo quy định khi giao hàng [Ghi các loại giấy tờ kèm theo hàng hóa khi giao hàng]

Nếu Hồ sơ chào giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi sẽ thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo quy định của Hồ sơ mời chào giá.

Hồ sơ chào giá này có hiệu lực trong thời gian.....ngày, kể từ ngày.....[Ghi ngày, tháng, năm có thời điểm đóng thầu]

Đại diện hợp pháp của Nhà cung cấp
(Ghi tên, chức danh và ký đóng dấu)

BẢNG GIÁ CHÀO CỦA HÀNG HÓA

Ngày:(Điền ngày, tháng, năm ký đơn hàng)

Tên đơn hàng:(Ghi tên đơn hàng theo Hồ sơ mời chào giá)

Số hiệu đơn hàng:(Ghi số hiệu đơn hàng theo Hồ sơ chào giá)

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng	Ký hiệu, nhãn mác sản phẩm	Xuất xứ từ (quốc gia hoặc vùng lãnh thổ...)	Đơn giá chưa bao gồm thuế (đồng)	Thuế GTGT (%)	Đơn giá (đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có))	Thành tiền (đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có))
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)=(4)x(9)
1	Hàng hóa thứ 1								M1
2	Hàng hóa thứ 2								M2
...									...
n	Hàng hóa thứ n								Mn
Tổng cộng giá chào của hàng hóa đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có)									M=M1+M2+...Mn

Đại diện hợp pháp của Nhà cung cấp
(Ghi tên, chức danh và ký đóng dấu)

CÁC ĐIỀU KIỆN THƯƠNG MẠI

Ngày:(Điền ngày, tháng, năm ký đơn hàng)

Tên đơn hàng:(Ghi tên đơn hàng theo Hồ sơ mời chào giá)

Số hiệu đơn hàng:(Ghi số hiệu đơn hàng theo Hồ sơ chào giá)

1. Giao hàng:

a) *Địa điểm giao hàng:* Kho của Công ty Nhiệt điện Sơn Động – TKV; Địa chỉ: Tổ dân phố Đồng Rì – Thị trấn Tây Yên Tử – Huyện Sơn Động – Bắc Giang.

b) *Khối lượng giao hàng:* Theo nhu cầu của bên mua và giao hàng theo từng đợt (trong vòng 10 ngày kể từ ngày nhận được thông báo giao hàng của bên mua).

c) *Phương án cung cấp, vận chuyển hàng hóa:* Bán bán phải thực hiện công tác vận chuyển, nâng hạ, bốc xếp hàng hóa theo yêu cầu của bên Mua, tại vị trí giao nhận.

2. Thanh toán:

Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.

Đồng tiền thanh toán: Đồng Việt Nam.

Thời hạn thanh toán: Bên A sẽ thanh toán cho Bên B 100% giá trị lô hàng theo thực tế giao nhận (nếu Bên B cung cấp bảo lãnh bảo hành 5% bằng hình thức thư bảo lãnh của Ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành) hoặc thanh toán 95% giá trị lô hàng theo thực tế giao nhận (nếu Bên B không cung cấp bảo lãnh bảo hành 5%) trong vòng 30 ngày làm việc và kể từ ngày bên A nhận được đầy đủ bộ hồ sơ đề nghị thanh toán hợp lệ của bên B.

Bộ chứng từ thanh toán bao gồm:

- Văn bản đề nghị thanh toán;
- Biên bản xác nhận giữa hai bên về giá trị thanh toán mỗi lô hàng;
- Hóa đơn GTGT;
- Biên bản kiểm nghiệm vật tư (nghiệm thu, bàn giao);
- Tài liệu chứng minh xuất xứ, chất lượng hàng hóa.

3. Bảo hành (nếu có):.....

4. Hỗ trợ kỹ thuật, dịch vụ sau bán hàng (nếu có).....

Đại diện hợp pháp của Nhà cung cấp
(Ghi tên, chức danh và ký đóng dấu)

BẢNG KÊ CHI TIẾT DANH MỤC HÀNG HÓA

Ngày:(Điền ngày, tháng, năm ký đơn hàng)

Tên đơn hàng:(Ghi tên đơn hàng theo Hồ sơ mời chào giá)

Số hiệu đơn hàng:(Ghi số hiệu đơn hàng theo Hồ sơ chào giá)

Bảng liệt kê chi tiết danh mục hàng hóa cần thể hiện rõ các đặc tính, thông số kỹ thuật, chất lượng, nhà sản xuất, nguồn gốc, xuất xứ, v.v... của vật tư được chào giá.

TT	Danh mục hàng hoá	ĐVT	Khối lượng	Ký mã hiệu, nhãn mác sản phẩm	Đặc tính, thông số kỹ thuật	Nhà sản xuất	Xuất xứ từ (quốc gia hoặc vùng lãnh thổ...)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Hàng hoá thứ 1						
2	Hàng hoá thứ 2						
							
n	Hàng hoá thứ n						

Đại diện hợp pháp của Nhà cung cấp
(Ghi tên, chức danh và ký đóng dấu)

CÁC ĐIỀU KIỆN CHÍNH CỦA HỢP ĐỒNG

I. Đối tượng của hợp đồng

1. Tên hàng và khối lượng:
2. Nhà sản xuất :
3. Xuất xứ :
4. Tiêu chuẩn chất lượng: mới 100%, hàng hóa được sản xuất trong năm 2024 và năm 2025.
5. Thông số kỹ thuật của hàng hoá: như danh mục ở Chương II

II. Hình thức hợp đồng

- Hợp đồng theo đơn giá cố định

III. Giá cả và phương thức thanh toán

1. Đơn giá và giá trị hợp đồng:
2. Phương thức thanh toán: Chuyển khoản
3. Bộ chứng từ thanh toán:
 - Văn bản đề nghị thanh toán;
 - Biên bản xác nhận giữa hai bên về giá trị thanh toán mỗi lô hàng;
 - Hóa đơn GTGT;
 - Biên bản kiểm nghiệm vật tư (nghiệm thu, bàn giao);
 - Tài liệu chứng minh xuất xứ, chất lượng hàng hóa.

IV. Giao hàng

1. Địa điểm giao nhận: Tại kho vật tư Công ty Nhiệt điện Sơn Động – TKV
Địa chỉ: Tổ dân phố Đồng Rì Thị trấn Tây Yên Tử – Sơn Động – Bắc Giang
2. Thời gian giao hàng: Theo nhu cầu của bên mua và giao hàng theo từng đợt (trong vòng 10 ngày kể từ ngày nhận được thông báo giao hàng của bên mua).
3. Chứng từ giao hàng: Bên B bàn giao các tài liệu chứng từ kèm theo chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa như sau:
 - Tài liệu xuất xứ của hàng hóa (CO) theo thông lệ thương mại quốc tế đối với hàng hóa nhập khẩu vào Việt Nam (không áp dụng đối với hàng hóa có xuất xứ Việt Nam): Bản gốc hoặc bản sao có công chứng;
 - Chứng nhận chất lượng của hàng hóa (CQ) được cấp bởi nhà sản xuất: Bản gốc hoặc bản sao có công chứng;
 - Giấy chứng nhận xuất xưởng: Bản gốc hoặc bản sao có công chứng;
 - Bản cam kết nguồn gốc, xuất xứ và chất lượng hàng hóa đối với hàng hóa không yêu cầu cung cấp CO, CQ;
 - Các tài liệu kèm theo khác chứng minh tính Hợp lệ của hàng hóa.

V. Bảo đảm thực hiện hợp đồng

- Giá trị, hình thức và thời hạn bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện hợp đồng dưới hình thức thư bảo lãnh của ngân hàng phát hành cho bên thụ hưởng là Công ty Nhiệt điện Sơn Động – TKV với giá trị là 3% giá trị của hợp đồng. Thời hạn nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng: trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày ký kết hợp đồng. Hiệu lực của đảm bảo thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ khi phát hành đến hết 30 ngày sau ngày dự kiến hoàn thành nghĩa vụ giao hàng theo hợp đồng.

VI. Bảo hành:

1. Thời hạn bảo hành: Tất cả hàng hóa sẽ được bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất, nhưng thời gian bảo hành tối thiểu chi tiết như quy định tại Chương II: Phạm vi, yêu cầu của Đơn hàng.

2. Hình thức xử lý các tình huống theo điều kiện bảo hành:

- Đối với hàng hóa là quần áo: Trường hợp hàng hóa không đạt do lỗi của bên B thì bên B sẽ sửa lại cho bên A, nếu sản phẩm bị hư lỗi mà không thể sửa lại được thì bên B sẽ may lại cho bên A sản phẩm mới.

- Thời hạn sửa hàng: Trong vòng 10 ngày kể từ ngày bên B giao hàng, bên A tập hợp số lượng hàng hóa cần chỉnh sửa và thông báo cho bên B được biết. Bên B có trách nhiệm cử nhân viên đến văn phòng Công ty nhiệt điện Sơn Động – TKV để nhận hàng, kiểm tra các thông tin cần chỉnh sửa. Sau 10 ngày nếu không có thông báo lỗi của bên A thì việc cung cấp hàng hóa xem như đã hoàn thành.

- Đối với hàng hóa là các loại giày, ủng: Trường hợp hàng hóa cung cấp không đúng size, số theo yêu cầu của bên A thì bên B có trách nhiệm đổi, thay mới hàng hóa cho bên A. Thời gian đổi hàng hóa là 10 ngày kể từ ngày bên A thông báo cho bên B.

- Đối với các loại hàng hóa còn lại: Trong quá trình mua bán và bảo hành nếu sản phẩm bị hư hỏng do lỗi chế tạo của nhà sản xuất thì Bên B và nhà sản xuất sẽ chịu trách nhiệm đổi lại sản phẩm đó trong vòng 10 ngày, chi phí do Bên B chịu.

VII. Hỗ trợ kỹ thuật, dịch vụ sau bán hàng: